

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1490/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 21 tháng 6 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

V/v **Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán kinh phí điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu du lịch Văn Lang tỷ lệ 1/2000, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số: 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số: 15/2005/TT-BXD ngày 19/8/2005 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số: 295/SXD-KTQH ngày 14/6/2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán kinh phí điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu du lịch Văn Lang tỷ lệ 1/2000, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, như sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu du lịch Văn Lang tỷ lệ 1/2000, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Chủ đầu tư: Sở Thương mại và Du lịch.

3. Đơn vị tư vấn: Công ty cổ phần kiến trúc Đô thị Việt Nam.

4. Nội dung nhiệm vụ:

a) Ranh giới và phạm vi nghiên cứu:

- Khu nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu du lịch Văn Lang thuộc phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

+ Phía Bắc giáp đường Nguyễn Tất Thành,

+ Phía Đông giáp đường Hai Bà Trưng,

+ Phía Nam giáp Sân vận động và Nhà luyện tập và thi đấu thể thao,

- + Phía Tây giáp đường Trần Phú và đường Nam khu du lịch Văn Lang.
- Quy mô quy hoạch: Diện tích 92,07ha.

b) Tính chất:

- Là khu du lịch văn hóa, lịch sử; du lịch sinh thái; khu công viên nghỉ ngơi vui chơi và giải trí.
- Bộ phận quan trọng trong thành phố lễ hội Việt Trì, điểm đến của du lịch Việt Nam.

c) Các yêu cầu cần nghiên cứu, đánh giá:

- Đánh giá rõ về ưu, nhược điểm của việc thực hiện đồ án quy hoạch chi tiết công viên trung tâm thành phố Việt Trì, nay là khu du lịch Văn Lang. Đề xuất các nội dung điều chỉnh phù hợp với phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, thành phố.
- Đánh giá tổng hợp điều kiện thiên nhiên, hiện trạng, văn hóa, xã hội, lịch sử, khả năng sử dụng quỹ đất hiện có và dự trữ phát triển.
- Nghiên cứu định hướng kiến trúc cảnh quan, tạo sức hấp dẫn các du khách đến tham quan du lịch; chia lô cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tham gia vào đầu tư xây dựng.
- Xác định các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật chủ yếu về sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật; xác định các chỉ tiêu về diện tích từng lô đất, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao công trình, vị trí quy mô các công trình ngầm; đảm bảo phù hợp với các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong quy hoạch chung thành phố Việt Trì đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
- Đề xuất các giải pháp xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các dự án ưu tiên đầu tư để kêu gọi đầu tư.
- Thiết kế đô thị: Nội dung của thiết kế đô thị thực hiện theo Điều 31 của Nghị định 08/2005/NĐ-CP.
- Đánh giá tác động môi trường và đề xuất biện pháp giảm thiểu ảnh hưởng xấu đến môi trường trong quy hoạch.
- Soạn thảo quy chế quản lý xây dựng.

d) Hồ sơ sản phẩm:

- Phần bản vẽ:

STT	Tên bản vẽ	Tỷ lệ	Hồ sơ mục (bộ)	Hồ sơ thu nhỏ (bộ)
1	Bản đồ vị trí trong chòm đô thị Hà Nội	1/500.000	7A0	7A3
2	Bản đồ vị trí giới hạn khu đất	1/250.000	7A0	7A3

	trong thành phố Việt Trì			
3	Bản đồ hiện trạng hạ tầng kỹ thuật và đánh giá quỹ đất xây dựng	1/2000	7A0	7A3
4	Sơ đồ cơ cấu tổ chức (2 ph.án)	1/5000	7A0	7A3
5	Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất	1/2000	7A0	7A3
6	Bản đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan	1/2000	7A0	7A3
7	Bản đồ quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật	1/2000	7A0	7A3
8	Các bản vẽ thiết kế đô thị bao gồm:	1/200	7A0	
	- Mặt bằng, mặt đứng, phối cảnh các công trình chính của từng khu chức năng.		7A0	
	- Mặt đứng theo tuyến đường Nguyễn Tất Thành, đường Nam khu du lịch Văn Lang.	1/500	7A0	
9	Các bản đồ chỉ giới đường đỏ và chỉ giới xây dựng	1/2000	7A0	
10	Bản đồ tổng hợp đường dây đường ống kỹ thuật	1/2000	7A0	

- Phần văn bản:

Tờ trình, thuyết minh tóm tắt và thuyết minh tổng hợp; các văn bản pháp lý, văn bản thỏa thuận có liên quan; dự thảo điều lệ quản lý quy hoạch xây dựng; thuyết minh thiết kế đô thị, quy định quản lý kiến trúc, cảnh quan đô thị.

d) Thời gian thực hiện:

- Lập nhiệm vụ thiết kế: Tháng 06/2007.
- Đo đạc bản đồ địa hình: Tháng 06/2007.
- Lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000: Tháng 09/2007.

5. Dự toán kinh phí: 502.269.000, đồng.

(Năm trăm linh hai triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn đồng chẵn).

Trong đó:

- + Chi phí lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000: 438.136.400, đồng.
- + Chi phí lập nhiệm vụ: 24.097.438, đồng.
- + Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch: 21.013.268, đồng.
- + Chi phí quản lý quy hoạch: 19.021.489, đồng.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Thương mại và Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Việt Trì và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hải (đã ký)